



Huế Sau Cơn Hồng Thủy

Dây là lần thứ hai tôi về thăm nơi chôn nhau cắt rún. Trở lại Huế lần này, tôi thấy Huế vẫn vậy, vẫn đẹp và thơ với dòng Hương giang lăng lờ trôi, vẫn chùa Thiên Mụ buồn

soi mình bên dòng nước. Chỉ mới 2 tháng trước, nước ngập cao đến một tầng lầu trên đường Hùng Vương và cơn hồng thủy đã cướp đi hơn cả trăm sinh mạng tại các làng quê. Nhưng trung tâm thành phố Huế không bị thiệt hại gì nặng vì chỉ nước mưa, không có sình. Khi nước rút chỉ cần xịt nước rửa là nhà cửa phố xá lại sạch sẽ như trước.

Về chuyện cứu trợ, một em sinh viên kể là chính em đã đi theo phái đoàn cứu trợ trong nước và giao tận tay mỗi gia đình 160 ngàn đồng tiền mặt, 1 cái mùng, 1 cái mền, và vài miếng tôn lợp nhà. Em cũng cho biết là đã có dự án xây lại nhà cho các đồng bào bị thiên tai. Cũng có rất nhiều Việt kiều về giúp các đồng bào bão lụt. Tôi chỉ nghe kể lại chứ không nhìn thấy tận mắt.

Tuy Huế mới trải qua cơn lụt to chưa từng có, nhưng các lăng tẩm lại có phần sạch sẽ hơn năm ngoái. Thành nội và các lăng Minh Mạng, Tự Đức, Đồng Khánh, Khải Định cũng thấy đẹp hơn vì đang được tu bổ và xây cất thêm, nghe nói do tiền viện trợ của quỹ Liên



Hiệp Quốc UNESCO.

Những ngày tôi ở Huế là những ngày rất đẹp. Huế như vui mừng chào đón đứa con tha hương trở về thăm mình. Mây trắng bay lờ lững trên nền trời xanh, nắng ấm áp, nắng reo

vui trên ngàn cây ngọn cỏ. Dòng Hương giang duyên dáng khoe mình dưới nắng ấm như mời mọc khách nhàn du hãy làm một chuyến du thuyền thăm làng nước thân thương. Nước sông xanh trong thật mát, thuyền nhẹ nhàng lướt sóng, lòng tôi thanh thản chơi vơi trước cảnh núi sông hữu tình, tôi cứ mong thuyền đừng cặp bến.

Càng xa thành phố mới thấy được nét tàn phá của cơn hồng thủy vừa rồi. Rất nhiều nơi dọc hai bên bờ sông đất bị lở vì nước lụt chảy mạnh cuốn trôi đi đất đá và cây cối hãy còn xác xơ chưa có đủ thời gian để phục hồi. Trên sông cũng không có nhiều thuyền rồng vì sau cơn hồng thủy, rất ít du khách viếng Huế.

Đèo Hải Vân bị hư hại rất nặng sau trận hồng thủy. Đường đi rất xấu, không như năm ngoái. Khi đi ngang qua chiếc cầu đang được bắc tạm thời, tôi cứ ngỡ nó sẽ sập. Đường đi bị kẹt xe và chậm, nhưng cảnh bên dưới đèo rất đẹp. Những eo biển Lăng Cô rất thơ mộng hữu tình.

Tôi cũng chứng kiến cảnh sống vất vả của

người dân trên sông. Nhiều người đàn ông và cả đàn bà lặn sâu xuống đáy sông để lấy những thùng cát và đá lên để bán. Những cát đá chất đầy ắp một thuyền có thể bán khoảng 300 ngàn đồng (khoảng 20 đô) và họ phải làm như vậy từ sáng đến chiều mới kiếm được số tiền này.

Tìm Đâu Cho Xa?

Có người bạn hỏi tôi có giúp gì cho đồng bào bão lụt? Tôi nói là tôi không gặp ai nên không giúp gì. Nhưng cần gì phải giúp nạn nhân bão lụt. Ở Việt Nam, đâu đâu cũng có những cảnh thương tâm đáng được sự giúp đỡ.

Thắng cảnh thì rất là hữu tình, nhưng bên cạnh đó là những người đàn bà áo rách sờn vai gánh củi, gánh gạch, những em nhỏ chập chững chưa đi vững, nhưng đã biết giơ tay xin "Madam". Mầu da sạm nắng cháy trên những khuôn mặt khắc khổ đã nói lên đời sống cơ cực. Những đứa nhỏ đi đánh giầy, bán hàng rong, mặt vương nét thơ ngây, nhưng đầu óc đã biết tính toán, lừa lọc để kiếm tiền cho cuộc sống hằng ngày. Rất nhiều, rất nhiều những người đàn bà làm những công việc nặng nhọc, lam lũ mỗi ngày để nuôi đàn con. Tìm đâu? Tìm đâu cho xa, những người đáng giúp có ngay bên cạnh tôi!

Đến Thăm "Gia Đình Trẻ Em Đường Phố Huế"

Tôi đã có ý nghĩ đến thăm viện mồ côi. Tuy đã được chỉ dẫn trước, nhưng khi đến nơi chúng tôi chỉ thấy một tiệm bán bánh Tây. Hỏi ra mới biết các em ở phía sau tiệm bánh này. Đi ngang hông bên trái tiệm là lối dẫn vào bên trong. Khi bước vào, không có bóng một ai. Tôi lên tiếng thì có vài em nhỏ xuất hiện và sau đó thì có một chị khoảng 50 tuổi ra chào. Chị tự giới thiệu là quản đốc của trung tâm với hai cô phụ tá, tuổi khoảng 20-30. Các chị ở với các em 24/24 và hình như cuối tuần thì hai cô phụ tá về nhà nghỉ 1 ngày. Chỉ có chị quản đốc là ở luôn với các em. Các em được nuôi dưỡng ở đây rất lễ phép. Khi vào phòng tiếp khách thì các em vòng tay thưa "Me", thưa Thầy và thưa Cô. Các em gọi chị quản đốc là Me và chúng tôi là Thầy và Cô. Đây là phòng tiếp khách mà cũng là phòng học, khi

có các anh chị sinh viên tình nguyện đến dạy thêm cho các em.

Hàn huyên với chị quản đốc chẳng bao lâu thì đến giờ ăn trưa của các em. Chúng tôi cùng bước sang phòng kế bên là phòng ăn. Trung tâm hiện nuôi khoảng 30 em tuổi từ 4 đến 17. Mỗi bàn có một dĩa cơm, 1 lát cá kho, một dĩa bắp cải luộc và một tô canh, chỉ là nước luộc bắp cải. Các em chờ cho bàn mình đủ người thì mới bắt đầu ăn. Các em rất ngoan, nhường nhau ăn. Dĩa cá kho được vét sạch trước, sau đó thì các em ăn hết bắp cải rồi chan canh vào bát húp ngon lành. Khi ăn xong các em tự dọn bàn và chồng cát tất cả bàn ghế nhựa vào một góc phòng gọn ghẽ. Sau đó, em đi học lớp chiều thì sửa soạn đi, những em gái rửa chén ngay khoảng sân rộng phía sau.



Phòng ngủ được chia làm hai dãy nhà, con trai ở một bên và con gái ở một bên. Phía trên phòng tiếp khách là chỗ ở của các em gái. Phía trên lầu phòng xem TV là chỗ ở của các em trai. Khi tôi leo lên gác của các em gái, tôi cứ nghĩ là các bậc thang gỗ mỏng manh này sẽ gãy dưới sức nặng của tôi. Căn gác của các cô gái thật là đơn sơ. Hai bên là hai dãy giường gỗ, trên có lót chiếc chiếu. Phía dưới giường, có cái hộc nhỏ. Có nhiều sách vở và chén bát chồng chất bên dưới một cái giường. Trong phòng có treo một tấm gương rất nhỏ, khoảng một gang tay.

Các trẻ em được nhận vào trung tâm không phải là mồ côi. Không phải trẻ em nào nghèo muộn vào đây cũng được, phải thuộc trường hợp đặc biệt như cha mẹ các em quá nghèo thì mới được gửi con vào đây nuôi. Thỉnh thoảng, các em về thăm cha mẹ, hoặc cha mẹ

đến đây thăm các em. Vì trung tâm không có đủ ngân phí nên gia đình nào mà cơ cực lấm thì con cái mới được nhận vào đây. Nhà nước dài thọ một phần chi phí cho chương trình trẻ em thành phố, phần khác nhờ vào các cơ quan từ thiện. Người dân Huế địa phương cho là các em ở trung tâm này thật là sung sướng vì có các “ông bà Tây” bảo trợ và các em được ăn bánh Tây thường xuyên! Có lẽ ngay chính người dân Huế cũng chưa từng bước chân vào đây để xem các em thật sự sống ra sao.

Ngoài chuyện được nuôi ăn học, các em còn được dạy nghề. Khi chúng tôi đến thăm thấy các ông Tây đang dạy nghề làm bánh cho các em. Tiệm bán bánh Tây phía trước trung tâm là do các ông Tây này quản lý. Nghe nói là các ông Tây sẽ giao lại cho các em cai quản trong tương lai. Mong sao các em sẽ học làm bánh cho thật khéo và các ông Tây sẽ giao tiệm bánh lại cho các em một ngày gần đây. Hình như tiệm bánh này mới bắt đầu hoạt động vào tháng mười vừa rồi thì đã gấp ngay trận lụt kinh hoàng này. Trung tâm đang có dự tính cho một em gái tiếp tục học đại học. Em nào không học chữ được thì được học nghề vì khi 17 tuổi, các em phải rời khỏi trung tâm.

Thật ra các em ở đây không hề đói. Các em chỉ ít được ăn thịt, tôm. Lâu lâu, các chị cũng ráng làm cho các em vài món “ngon” để cho các em được thưởng thức mùi vị. Tôi thật khâm phục các chị tính toán ngần quỹ vì mỗi ngày chỉ được tiêu 53 ngàn (khoảng \$3.80) tiền chợ để mua thức ăn cho 3 bữa cơm cho hơn 30 miệng ăn. Nhưng quan trọng nhất là các em được đi học, không phải đi lượm rác hoặc đi xin ăn trên các đường phố. Nhìn quanh thì TV, máy nghe nhạc, cái gì cũng có. Nhưng chẳng có cái nào dùng được. Trung Tâm được rất nhiều khách viếng và họ đã tặng hiện kim cùng những cái TV cũ và máy hát cũ này. Hiện kim thì được thành phố cất vào một quỹ và mỗi tháng phân phát lại cho trung tâm dùng để trang trải chi phí.

Các em không có nhiều quần áo mà trời xứ Huế ít khi nắng nên mỗi khi giặt, quần áo rất lâu khô. Do đó thường các em không có đủ quần áo khô để mặc, thật là tội nghiệp. Trước tình cảnh đáng thương này, chúng tôi tặng

các em một TV, một VCR, một máy sấy đồ, hai bàn ủi, một máy sấy tóc, một tấm gương dài soi toàn thân cho các em gái, một cây đàn guitar cho các em trai và vài vật dụng linh tinh khác. Ở đây TV đắt hơn bên Mỹ. Chỉ có một nơi bán máy sấy đồ và chỉ còn một cái máy sấy nên khi đem về cá chị quản lý thử 2 tiếng mà vẫn không sấy khô nổi một cái áo. Ngày hôm sau, đang thử máy sấy lại thì cháy cầu chì, vì điện yếu quá. Ông xã tôi đi mua dây điện, thay lại và bày cho các chị nên dùng máy khi không phải là giờ cao điểm thì điện mới đủ để sấy. Máy sấy đồ ở đây không nóng và mạnh như ở Mỹ. Chúng tôi cũng thuê thợ sửa lại cầu tiêu cho các em vì bị nghẹt do trận lụt vừa qua.

Trước khi rời Huế, chúng tôi tỏ ý muốn dãi các em ăn tết trước. Chị quản đốc không muốn vì các em phải trở lại những bữa cơm ấm đậm như xưa. Nhưng sau cùng chị cũng đồng ý và bữa cơm trưa hôm sau của các em có đủ thịt gà, thịt bò, xà lách, bánh phồng tôm, kẹo bánh, nước ngọt và đồ chơi. Những em trai lớn 15 tuổi vẫn vui mừng khi được xe hơi đua cùng các em nhỏ. Những em gái 14 tuổi vẫn sung sướng khi nhận được những con búp bê như em bé 4 tuổi. Trong ánh mắt của các em hiện rõ niềm vui này. Nhìn các em vui, chúng tôi cũng cảm thấy vui lây.



Những ngày ở Huế thật vui và chúng tôi rất cảm phục những tấm lòng ngọc cao thượng của các chị quản lý “Gia Đình Trẻ Em Đường Phố Huế”. Các chị đã hết lòng săn sóc và lo cho các em thật chu đáo bấy lâu nay, 6 năm rồi thì phải. Lúc đầu rất khổ cực vì có nhiều em khi vào chỉ biết chửi thề và các chị phải dạy dỗ lại. Cùng lúc, hình như hai cô trợ giúp chị mới 17 và 22 tuổi. Các em ở đây rất thương

yêu nhau và khuôn mặt không lộ vẻ sầu bi như các trẻ mồ côi khác. Thương và nhớ các em quá!

Tưởng Mình Là Vua



Ở Huế, tôi nghe ông chủ quán kể là có một bọn Tây vào trong quán ăn. Rồi một đứa bỏ ra trước, sau đó vài đứa bỏ ra theo. Ông chủ quán cứ nghĩ là bọn chúng là bạn đi chung nên khi tới hỏi thì mới vỡ lẽ là đây là bọn Tây ăn chay! Một lần khác, sau khi không chịu trả tiền thì ông chủ quán gọi công an đến xử. Anh Tây này nói là có giấy tờ chứng minh là anh bị móc túi và không có tiền để trả. Công an không dám dẫn hắn về bót vì sợ thưa kiện sau này. Anh Tây này không những không trả tiền khách sạn, tiền ăn, mà anh còn xin bà chủ khách sạn 200 ngàn (khoảng \$15) tiền đi đường ra Hà Nội để về nước. Ôi buồn thay!

Tại những nơi dành cho du khách cũng không thiếu những cảnh đói trái ngược khiến tôi phải đau lòng. Trong một quán ăn gần khách sạn khác, một người da trắng ngồi chêm chệ trên ghế, phía sau một người đàn ông đang đấm bóp lưng cho ông khách Tây này, và phía trước một cô gái đang xoa nắn bắp chân cho hắn. Tôi thật ghét những hình ảnh này mà tôi hằng gặp tại các quán ăn gần khách sạn. Đây là những du khách từ Úc Châu, Á Châu và Âu Châu! Những ông bà khách Tây ba lô này đâu có giàu hơn ai. Nhưng tội nghiệp thay... những quán ăn này, những người dân Việt phải sống bám vào họ và ngược lại. Có những người Tây không có bằng cấp, nhưng lại được trọng dụng tại các trường ngoại ngữ, chỉ vì họ nói được tiếng Anh, tiếng Pháp. Chắc gì những ông bà Tây này biết văn phạm.

Ngày rời xứ Huế thân thương, lòng tôi buồn

với voi. Trong tôi như văng vẳng lời ca buồn của một bài hát quen thuộc của nhạc sĩ Lê Tín Hương:

*"Con đường tôi về, còn lá me xanh
Còn dòng sông nhỏ êm đềm uốn quanh
Còn em thơ nhìn, ánh mắt lạc loài
Mảnh áo rách vai cọt đùa với da
Sáng trong bầu trời, màu da sạm tối..."*

...

*Khi tôi về...
Nhìn tuổi thơ nghèo nàn
Nuôi đời trong dõi gian..."*

... Mẹ quê nghèo nàn, mong manh áo vá
Vá được áo đời, hồn rách tả tơi..."
Ôi Huế ơi! Quê mạ nghèo nàn, bao giờ mới
hết lầm than?

Hoài Ngọc

Ngày 10 tháng 2 năm 2000

Thơ

Nhớ Cố Hương

Huyền Không

*Mưa gió chiều nay thấy nhớ nhung
Trời ơi, sao lạnh thấm vô cùng
Chuông xưa ngân lại trong chùa mới
Người Việt muôn đời vẫn thủy chung*

*Thấm thoát bao ngày nhớ cố hương
Ruộng đồng sông núi nặng ta vương
Thời gian đếm mãi từng giây phút
Đất nước vời xa mấy dặm trường*

*Xứ lạ quê người mây trắng bay
Cố hương nhớ mãi suốt đêm ngày
Tên đường phố cũ còn nguyên đó
Tình cảm muôn đời không đổi thay*

*Đất mới trăng rằm cũng sáng trong
Nhìn lên Biển Điện gợi đau lòng
Quê nhà khuất bóng từ khi ấy
Chín tháng qua rồi có nhớ không?*